

UBD XA THANH YÊN
TRƯỜNG THCS THANH YÊN

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng của trường trung học cơ sở, năm học 2025 – 2026
(Chất lượng học kì I)

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Số học sinh chia theo KQ rèn luyện	453	96	97	135	125
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	328 72,4%	73 76%	61 62,9%	98 72,6%	96 76,8%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	97 21,4%	22 22,9%	27 27,8%	26 19,3%	22 17,6%
3	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	22 4,9%	1 1,1%	8 8,2%	8 5,9%	5 4,0%
4	Chưa đạt (tỷ lệ so với tổng số)	6 1,3%	0	1 1,1%	3 2,2%	2 1,6%
II	Số học sinh chia theo KQ học tập (453 HS)	453	96	97	135	125
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	69 15,2%	16 16,7%	16 16,5%	20 14,8%	17 13,6%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	197 43,5%	41 42,7%	33 34,0%	59 43,7%	64 51,2%
3	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	173 38,2%	36 37,5%	45 46,4%	51 37,8%	41 32,8%
4	Chưa đạt (tỷ lệ so với tổng số)	13 2,8%	3 3,1%	2 2,1%	5 3,7%	3 2,4%
5	Miễn giảm (1HS)	1 0,2%	0	1 1,0%	0	0
6	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
7	Bỏ học (kì I) (tỷ lệ so với tổng số)	3	0	1	1	1
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi	0	0	0	0	20
1	Cấp xã/phường	0	0	0	0	11

2	Cấp tỉnh/thành phố	0	0	0	0	9
3	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế	0	0	0	0	0

Người lập biểu

Thanh Yên, ngày 13 tháng 01 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Mai Chiên



Lê Thị Hồng